

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hành động nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công
trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

UBND tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh, xây dựng chính quyền số và xã hội số.

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 40% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và gắn trách

nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để đạt được mục tiêu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến.

Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần đảm bảo nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tận dụng tối đa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành trung ương và của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính một cách hiệu quả, góp phần hiện đại hoá và đơn giản hoá thủ tục hành chính.

Đảm bảo đồng bộ với việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Giao chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến năm 2023 (*Chi tiết tại Phụ lục I*).

2. Các nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh (*Chi tiết tại Phụ lục II*).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan đơn vị theo phân cấp ngân sách và thực hiện lồng ghép từ các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật; huy động từ các nguồn vốn tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, thống kê số liệu phục vụ đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu vào báo cáo đánh giá chỉ số chuyển đổi số hàng quý; phối hợp với Sở Nội vụ đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách

hành chính và chuyển đổi số của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí đẩy mạnh công tác truyền thông về ý nghĩa, tầm quan trọng, các quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến; truyền thông các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

c) Hướng dẫn các cơ quan triển khai theo phạm vi thẩm quyền; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Công an tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch; triển khai Đề án 06 với việc thúc đẩy hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí lồng ghép các nguồn kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch.

4. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố

a) Chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

b) Thực hiện các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, truyền thông để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

c) Tổ chức thực hiện đạt chỉ tiêu tối thiểu được giao thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thống kê, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong báo cáo đánh giá chỉ số chuyển đổi số gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

d) UBND các huyện, thành phố căn cứ nguồn lực thực tế tại địa phương để chỉ đạo, giao chỉ tiêu thực hiện đến các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý thực hiện đạt chỉ tiêu Kế hoạch UBND tỉnh giao.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh

Tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác truyền thông, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tìm hiểu, khai thác sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

6. Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh

Đẩy mạnh tăng cường thời lượng truyền thông, đăng, phát các nội dung liên quan đến việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có văn bản đề xuất gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (để b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

Phụ lục I
GIAO CHỈ TIÊU VỀ CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN,
THANH TOÁN TRỰC TUYẾN, GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

| STT | Tên nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | Thực hiện trong năm 2023 | | Căn cứ giao chỉ tiêu |
|-----------|--|---|---|--------------------------|--|---|
| | | | | Đơn vị tính | Giao chỉ tiêu | |
| I | Chỉ tiêu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia | | | | | |
| 1 | Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia | Văn phòng UBND tỉnh | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | % | 40 | Quyết định số 17/QĐ-UBQGCĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số |
| II | Chỉ tiêu về sử dụng dịch vụ công trực tuyến | | | | | |
| 1 | Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ toàn trình và một phần có phát sinh hồ sơ | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | | 100% các TTHC thực hiện trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến | Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông |
| 2 | Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến. | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | % | 50 | Quyết định số 17/QĐ-UBQGCĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số |

| STT | Tên nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | Thực hiện trong năm 2023 | | Căn cứ giao chỉ tiêu |
|------------|--|---|---|--------------------------|---------------|--|
| | | | | Đơn vị tính | Giao chỉ tiêu | |
| 3 | Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia | Văn phòng UBND tỉnh | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | % | 100 | Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ |
| III | Chỉ tiêu về thanh toán trực tuyến | | | | | |
| 1 | Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | % | 30 | Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ |
| 2 | Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | % | 60 | Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ |
| 3 | Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | % | 100 | Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ |
| | <i>Trong đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến</i> | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | % | 30 | |

| STT | Tên nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Cơ quan, đơn vị phối hợp | Thực hiện trong năm 2023 | | Căn cứ giao chỉ tiêu |
|-----------|---|---|------------------------------|--------------------------|---------------|--|
| | | | | Đơn vị tính | Giao chỉ tiêu | |
| IV | Chỉ tiêu về kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (bao gồm hồ sơ nộp trực tiếp và trực tuyến) | | | | | |
| | Tỷ lệ hồ sơ do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | % | 100 | Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ |
| V | Chỉ tiêu về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực | | | | | |
| | Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đối với kết quả thuộc thẩm quyền: | Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Sở Thông tin và Truyền thông | % | | <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ (Mục tiêu năm 2021: cấp tỉnh 30%; cấp huyện 20%; cấp xã 15%. Giai đoạn 2022-2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20%). |
| | - <i>Cấp tỉnh</i> | | | | 70 | |
| | - <i>Cấp huyện</i> | | | | 60 | |
| | - <i>Cấp xã</i> | | | | 50 | |

Phụ lục II
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUNG CẤP,
SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

| Stt | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-----------|--|---|---|----------------------|
| I | Hoàn thiện các văn bản quy định | | | |
| 1 | Tham mưu Nghị quyết của HĐND tỉnh về giảm phí, lệ phí đối với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến | Sở Tài chính | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Tháng 7/2023 |
| 2 | Tham mưu giao chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Hàng năm |
| 3 | Công bố Quyết định ban hành dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công một phần | Văn phòng UBND tỉnh | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Tháng 5/2023 |
| II | Rà soát nâng tối đa thủ tục hành chính được cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến; Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến | | | |
| 1 | Rà soát thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến. | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh | Thường xuyên |
| 2 | Rà soát 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên |
| 3 | Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia | Văn phòng UBND tỉnh | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, | Năm 2023 |

| Stt | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-----|--|--|--|----------------------|
| | | | thành phố | |
| 4 | Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu | Công an tỉnh | Các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố | Thường xuyên |
| 5 | Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn | Văn phòng UBND tỉnh | Năm 2023 |
| 6 | Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn | Văn phòng UBND tỉnh | Thường xuyên |
| 7 | Chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính, đảm bảo dữ liệu thủ tục hành chính được đồng bộ, thống nhất giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng dịch vụ công Quốc gia | Văn phòng UBND tỉnh | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Thường xuyên |
| 8 | Giao nhiệm vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng, trong đó thành viên tổ công nghệ số đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ từng người dân tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến để đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, | Sở Thông tin và Truyền thông | Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn | Thường xuyên |

| Stt | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|------------|--|--|--|----------------------|
| | đăng nhập và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên các Cổng dịch vụ công | | | |
| 9 | Chỉ đạo thực hiện truyền thông, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên các phương tiện thông tin đại chúng | Sở Thông tin và Truyền thông | Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh | Thường xuyên |
| 10 | Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức; bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan nhà nước cung cấp | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Sở Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên |
| 11 | Giao chỉ tiêu 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố | Sở Thông tin và Truyền thông | Hàng năm |
| III | Hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến | | | |
| 1 | Tiếp tục tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo điều kiện vật chất tại đơn vị và bộ phận một cửa các cấp | Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn | Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên |
| 2 | Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC | Văn phòng UBND tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông; Các | Thường xuyên |

| Stt | Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-----|---|---------------------|--|----------------------|
| | | | Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn | |
| 3 | Triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính | Văn phòng UBND tỉnh | Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn | Năm 2023 |